TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 301/2024/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 9 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 306/2024/TLST-HNGĐ ngày 29-11-2024 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con chung khi ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Chu Thị Ng, sinh năm 1987; Nơi ĐKTT: Thôn 2, xã Chàng S, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Phòng 2511CT2A, chung cư G, Yên Sở, Hoàng Mai, Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Triết G, sinh năm 1983; Nơi ĐKTT: Thôn Phụng C, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Nơi ở: Phòng 2511CT2A, chung cư Gelexia, Yên Sở, Hoàng Mai, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Chu Thị Ng và anh Nguyễn Triết G đăng ký kết hôn ngày 5-4-2013 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chàng S, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ, chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng tuy vẫn ở chung nhà nhưng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Chị Ng, anh G xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu

thuẫn của anh, chị đã kéo dài, không thể hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] ***Về con chung:*** Chị Chu Thị Ng và anh Nguyễn Triết G xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Gia L, sinh ngày 15-12-2013 và Nguyễn Hải T, sinh ngày 3-7-2018. Khi ly hôn, chị Ng, anh G thỏa thuận giao con chung Nguyễn Gia L cho anh G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác và giao con chung Nguyễn Hải T cho chị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thỏa thuận của anh, chị là phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được ghi nhận.

[3] ***Về tài sản chung, công nợ chung***: Chị Chu Thị Ng và anh Nguyễn Triết G không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không xét.

[4] ***Về lệ phí:*** Chị Chu Thị Ng và anh Nguyễn Triết G mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị Ng và anh Nguyễn Triết G.

1.2. Về con chung: Chị Chu Thị Ng và anh Nguyễn Triết G xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Gia L, sinh ngày 15-12-2013 và Nguyễn Hải T, sinh ngày 3-7-2018. Khi ly hôn, anh G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Gia L cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác; chị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Hải T cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị Chu Thị Ng và anh Nguyễn Triết G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để

cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Chu Thị Ng và anh Nguyễn Triết G tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh G, chị Ng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Chu Thị Ng và anh Nguyễn Triết G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Chu Thị Ng nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0058784 ngày 29-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Anh Nguyễn Triết G nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0058785 ngày 29-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND xã Chàng S, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (Nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu HSVDS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường